

Số: 222/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC PHÂN BỔ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
(Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 86/NQ-HĐND 08 tháng 12 năm 2021 và các Nghị quyết điều chỉnh của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt, điều chỉnh Kế hoạch và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025; các Quyết định giao, giao điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết 245/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh về việc điều hành ngân sách cuối năm 2023; xây dựng dự toán ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024;

Căn cứ Nghị Quyết số 238/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh về Kế hoạch và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công tỉnh Bắc Ninh năm 2024; Nghị quyết số 259/NQ-HĐND ngày 02 tháng 04 năm 2024 về việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2024 (Nguồn tăng thu, tiết kiệm năm 2023);

Căn cứ Kết luận số 1015-KL/TU ngày 26/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án phân bổ vốn đầu tư công năm 2024 (nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023);

Căn cứ Thông báo Kết luận số 35/TB-UBND ngày 19/3/2024 tại phiên họp Thường kỳ UBND tỉnh tháng 3 năm 2024;

Xét đề nghị của Liên Sở Kế hoạch và Đầu tư - Tài chính tại Tờ trình số 27/TTr-LS: TC-KHĐT ngày 16/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao vốn đầu tư công năm 2024 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 đối với dự án đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định với tổng số tiền là

94.182.319.400 đồng (Bằng chữ: chín mươi tư tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, ba trăm mười chín nghìn, bốn trăm đồng), cụ thể như sau:

1. Bổ sung vốn cho các dự án cấp tỉnh đã có quyết định phê duyệt quyết toán và dự án ngân sách tỉnh hỗ trợ trả nợ quyết toán trong kế hoạch trung hạn 2021-2025 đến ngày 12/3/2024 số tiền 9.182.319.400 đồng;

(Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm)

2. Phân bổ, hỗ trợ các dự án chuyển tiếp và khởi công mới còn hạn mức trong kế hoạch trung hạn 2021-2025 đủ điều kiện phân bổ số tiền: 82.000.000.000 đồng;

(Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm)

3. Hỗ trợ kinh phí cho dự án ĐTXD công trình trụ sở làm việc Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy tỉnh Bắc Ninh số tiền: 3.000.000.000 đồng;

(Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm)

Điều 2. Giao các cơ quan: Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh theo chức năng phối hợp với đơn vị có liên quan hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện bảo đảm theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định, văn bản hướng dẫn của cơ quan Trung ương và quy định phân cấp của tỉnh Bắc Ninh.

Giao các đơn vị chủ đầu tư: Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công năm 2024 đúng quy định, không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Xây dựng kế hoạch giải ngân 100% vốn được phân bổ trong năm 2024 theo cam kết; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của đơn vị trong quá trình thực hiện dự án.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Ninh, các Chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *Hiệu*

Nơi nhận: *✓*

- Như Điều 3;
- TT TU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hiệu
Ngô Tân Phụng



**DANH MỤC DỰ ÁN PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
TỪ NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI BỎ SUNG CHI ĐẦU TƯ**
(Dự án đã có Quyết định quyết toán)

(Kèm theo Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Ủy Ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản (chỉ tiết đến quận, huyện)	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
								Tổng số							Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ														
A	Vốn ngân sách nhà nước							294.177.525.000	294.177.525.000	44.490.315.000	241.304.572.200	9.182.319.400	0	0	
	<i>Vốn trong nước</i>							294.177.525.000	294.177.525.000	44.490.315.000	241.304.572.200	9.182.319.400	0	0	
	<i>Vốn nước ngoài</i>														
A.I	Vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh)							294.177.525.000	294.177.525.000	44.490.315.000	241.304.572.200	9.182.319.400	0	0	
	Dự án đã có quyết định phê duyệt quyết toán							294.177.525.000	294.177.525.000	44.490.315.000	241.304.572.200	9.182.319.400	0	0	
I	Dự án đã quyết toán ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ							34.916.716.000	34.916.716.000	12.000.000.000	32.378.000.000	505.246.000	0	0	
	Lĩnh vực Quốc phòng				010			34.916.716.000	34.916.716.000	12.000.000.000	32.378.000.000	505.246.000	0	0	
	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Ninh														
I	Đầu tư xây dựng doanh trại đơn vị tăng thiết giáp, trình sát thuộc Bộ CHQS tỉnh Bắc Ninh	Thành phố Bắc Ninh	KBNN tỉnh	7004686	011	2019-2021	1487 ngày 27/9/2019	34.916.716.000	34.916.716.000	12.000.000.000	32.378.000.000	505.246.000			Các đơn vị phải nộp NSNN 619.323.800đ
II	Dự án cấp tỉnh đã có quyết định phê duyệt quyết toán đến 12/3/2024							259.260.809.000	259.260.809.000	32.490.315.000	208.926.572.200	8.677.073.400	0	0	
II.1	Các hoạt động kinh tế				280			259.260.809.000	259.260.809.000	32.490.315.000	208.926.572.200	8.677.073.400	0	0	
	Lĩnh vực giao thông							259.260.809.000	259.260.809.000	32.490.315.000	208.926.572.200	8.677.073.400	0	0	
	Ban QLDA xây dựng thành phố Bắc Ninh														
2	Đầu tư xây dựng nút giao thông phía tây nam thành phố Bắc Ninh (giai đoạn 2)	Thành phố Bắc Ninh	KBNN tỉnh	7686718	292	2019-2021	412/QĐ-UBND ngày 04/04/2018, 1300/QĐ-UBND ngày 25/10/2021	250.565.211.000	250.565.211.000	31.490.315.000	202.926.572.200	7.854.267.900			
3	Đầu tư xây dựng tuyến nhánh giao thông hướng Lạng Sơn đi Quảng Ninh thuộc nút giao QL.18 với QL1A	Thành phố Bắc Ninh	KBNN tỉnh	7895891	292	2021-2023	79 ngày 22/4/2021	8.695.598.000	8.695.598.000	1.000.000.000	6.000.000.000	822.805.500			

DANH MỤC DỰ ÁN PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
TỪ NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI BỎ SUNG CHI ĐẦU TƯ
(Dự án chuyển tiếp và khởi công mới)

(Kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Ủy Ban nhân dân tỉnh)



Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản (chi tiết đến quận, huyện)	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Ghi chú		
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước	Tổng số		Trong đó	
								Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16		
	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ																
A	Vốn ngân sách nhà nước																
	<i>Vốn trong nước</i>																
	<i>Vốn nước ngoài</i>																
A.1	Vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh)																
I	Dự án chuyển tiếp																
	<i>Các hoạt động kinh tế</i>																
I.1	Lĩnh vực giao thông																
	Ban QL các dự án xây dựng huyện Thuận Thành (nay là Ban QL các dự án xây dựng thị xã Thuận Thành)																
1	Dự án đầu tư xây dựng đường giao thông từ QL.38 qua nhà máy xử lý nước thải huyện Thuận Thành đi QL.17, huyện Thuận Thành	Huyện Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành)	KBNN tỉnh	7791956	292	2020-2024	1819/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	77.379.347.000	77.379.347.000	47.000.000.000	43.579.410.600	2.000.000.000	0	0	Thanh toán KLHT xây lắp		
II	Dự án khởi công mới																
II.1	Y tế, dân số và gia đình																
	Ban QL các dự án xây dựng thành phố Từ Sơn																
2	Dự án ĐTXD Trung tâm y tế và nhà tang lễ thị xã Từ Sơn	Phường Đồng Nguyên, TP Từ Sơn	KBNN tỉnh	7964988	139	2022-2025	87/QĐ-UBND ngày 29/01/2024	526.449.656.000	526.449.656.000	150.000.000.000	1.700.000.000	80.000.000.000	0	0	Gồm 32,5 tỷ GPMB và triển khai các bước tiếp theo của dự án		



**DANH MỤC DỰ ÁN PHÂN BÒ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024
TỪ NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI BỔ SUNG CHI ĐẦU TƯ
(Dự án chuyển tiếp ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ)**

(Kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Ủy Ban nhân dân tỉnh)



Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản (chi tiết đến quận, huyện)	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Ghi chú	
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
								Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
	DỰ ÁN DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ															
A	Vốn ngân sách nhà nước							142.206.389.000	142.206.389.000	41.434.000.000	116.603.564.000	3.000.000.000	0	0		
	Vốn trong nước							142.206.389.000	142.206.389.000	41.434.000.000	116.603.564.000	3.000.000.000	0	0		
	Vốn nước ngoài															
A.1	Vốn ngân sách địa phương (cấp tỉnh)							142.206.389.000	142.206.389.000	41.434.000.000	116.603.564.000	3.000.000.000	0	0		
I	Dự án chuyển tiếp							142.206.389.000	142.206.389.000	41.434.000.000	116.603.564.000	3.000.000.000	0	0		
I.1	An ninh và trật tự an toàn xã hội				040			142.206.389.000	142.206.389.000	41.434.000.000	116.603.564.000	3.000.000.000	0	0		
	Công an tỉnh Bắc Ninh															
1	Trụ sở làm việc Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy tỉnh Bắc Ninh (nay là Trụ sở làm việc Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thuộc Công an tỉnh Bắc Ninh)	Phường Hạp Lĩnh, TP Bắc Ninh	KBNN tỉnh	7004692	041	Khởi công giai đoạn 2021-2025, thực hiện theo quy định đối với dự án nhóm B	190/QĐ-H41-H45 ngày 20/9/2017; 3193/QĐ-BCA-H02 ngày 10/5/2022	142.206.389.000	142.206.389.000	41.434.000.000	116.603.564.000	3.000.000.000				